



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

(Kèm theo quyết định số: **1873** /QĐ-VPCNCLQG ngày **09** tháng **07** năm 2025
của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia)

TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN/ Organisation

Tiếng Việt/ in Vietnamese: CÔNG TY CỔ PHẦN QAC VIỆT NAM

Tiếng Anh/ in English: QAC VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

SỐ HIỆU CÔNG NHẬN/ Accreditation Number: VICAS 029 – OHSMS

ĐỊA CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Location Covered by Accreditation

Địa chỉ đăng ký kinh doanh/ Business registered address:

Tầng 3, số nhà 39, ngõ 181 Tôn Đức Thắng, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

3rd Floor, No.39, Lane 181, Ton Duc Thang Street, Van Mieu – Quoc Tu Giam Ward, Hanoi City, Vietnam

Trụ sở chính/ Head office:

LP3-54 Vinhomes Thăng Long, xã An Khánh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

LP3-54, Vinhomes Thăng Long, An Khanh Commune, Hanoi City, Vietnam

Tel: (+84) 24 35154203; Email: cert@qacvietnam.com; Website: <http://www.qacvietnam.com>

CHUẨN MỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation Standards

- ISO/IEC 17021-1:2015
- ISO/IEC TS 17021-10:2018

HIỆU LỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation period

Từ ngày/ from **09** /07/2025 đến ngày/ to 12/06/2029





PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

PHẠM VI ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Scope of Accreditation

Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn sức khỏe và nghề nghiệp theo tiêu chuẩn TCVN ISO 45001:2018 cho các lĩnh vực như sau/ *Certification of occupational health and safety according to ISO 45001:2018 for the scopes as follows:*

Nhóm ngành <i>Technical cluster</i>	Mã IAF <i>IAF code</i>	Ngành kinh tế <i>Economic sector</i>
Cơ khí <i>Mechanical</i>	17	Các sản phẩm được chế tạo từ kim loại <i>Fabricated metal products</i>
	18	Máy móc, thiết bị <i>Machinery and equipment</i>
	19	Thiết bị điện, quang <i>Electrical and optical equipment</i>
	22	Phương tiện vận tải khác <i>Other transport equipment</i>
Xây dựng ^(a) <i>Construction</i>	28 ^(a)	Xây dựng ^(a) <i>Construction</i>
Hóa chất <i>Chemicals</i>	14	Cao su và các sản phẩm nhựa <i>Rubber and plastic products</i>
Vận tải và quản lý chất thải <i>Transport & Waste management</i>	31	Vận tải, lưu kho và thông tin <i>Transport, storage and communication</i>
Dịch vụ <i>Service</i>	32	Môi giới tài chính, kinh doanh bất động sản, cho thuê <i>Financial intermediation, real estate, renting</i>
	35	Các dịch vụ khác <i>Other services</i>

Ghi chú/ Note:

- (a): Mở rộng phạm vi công nhận (tháng 7/2025); *Extended scopes (July 2025);*
- Công ty cổ phần QAC Việt Nam phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *QAC Viet Nam Joint Stock Company must register its operations and obtain the registration certificate according to the law before providing certification services.*

